

Số: 130/BC-GDDT

Củ Chi, ngày 07 tháng 9 năm 2017

**BÁO CÁO**  
**Công tác xóa mù chữ - Phổ cập giáo dục và**  
**hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng tháng 8/2017**  
**và phương hướng tháng 9/2017**

**I. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG THÁNG 8/2017**

**1. Những công việc đã thực hiện:**

- Hoàn thành báo cáo TTHTCĐ-XMC
- Dự khai giảng lớp GDTTSKBC xã Trung An, Tân Thông Hội học viên đến lớp dự khai giảng đầy đủ.
- Phát hành báo cáo TTHTCĐ tháng 7 và phương hướng tháng 8.
- Dự kiểm tra học kỳ I GDTTSKBC xã Nhuận Đức, Phạm Văn Cội, An Nhơn Tây và học kỳ II xã Phú Hòa Đông học viên đến lớp dự thi đầy đủ và nghiêm túc.
- Dự khai giảng lớp tin học xã Phước Hiệp có 30 học viên tham gia dự khai giảng.
- Dự khai giảng THPT xã Tân Phú Trung học viên đến lớp dự khai giảng đủ số lượng.
- Thăm lớp XMC - GDTTSKBC xã Phú Mỹ Hưng, An Phú, An Nhơn Tây, Phước Thạnh, Phước Hiệp giáo viên đến lớp đúng giờ, học viên đến lớp học 80%.
- Đóng tập hồ sơ phổ cập MN cho trẻ 5 tuổi trong địa bàn huyện.
- Soạn các văn bản tổ chức kiểm tra công nhận công tác xóa mù chữ và phổ cập giáo dục các xã, thị trấn năm 2017 đang trình ký.
- Đã giải quyết và trình ký kinh phí phần mềm XMC-PCGD.
- Đã soạn thảo văn bản, lập danh sách học sinh đang học năm học 2017-2018.

**2. Thống kê số liệu các lớp XMC-GDTTSKBC, PCGD tiểu học, PCGD trung học cơ sở và PCGD bậc trung học năm 2017**

**a. Xóa mù chữ và GDTTSKBC**

Hiện nay có 18/21 xã, thị trấn khai giảng lớp xóa mù chữ và GDTTSKBC năm 2017. Riêng xã Tân Thông Hội khai giảng chưa báo cáo.

- Tổng số lớp: 32 lớp; gồm 01 lớp XMC và 31 lớp GDTTSKCB

- Tổng số học viên: 346 học viên trong đó có 129 nữ; gồm 4 học viên XMC và 342 học viên GDTTSKBC

- Xã Hòa Phú chưa khai giảng lớp xóa mù chữ và GDTTSKBC năm 2017.

**b. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở:**

- Có 06/21 xã, thị trấn khai giảng lớp PCGD THCS năm 2017, gồm xã Tân Phú Trung, Tân Thông Hội, Thị Trấn Củ Chi, Phú Mỹ Hưng, Nhuận Đức, Bình Mỹ.

- Tổng số lớp: 10 lớp; trong đó có 1 lớp 6; 1 lớp 7; 5 lớp 8; 3 lớp 9.

- Tổng số học viên: 102 học viên, 27 học viên nữ; trong đó có 57 học viên lớp 8; 29 học viên lớp 9.

**c. Phổ cập giáo dục bậc trung học:** 21 xã, thị trấn Chưa khai giảng lớp phổ cập giáo dục bậc trung học năm 2017.

**d. Hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng:**

Các Trung tâm học tập cộng đồng đã tổ chức triển khai tiến hành nhiều hoạt động nhưng chưa đầy đủ (triển khai quá ít) hoặc không có triển khai. Đề nghị các trung tâm triển khai 8 chuyên đề/tháng. Có 19/21 Trung tâm học tập cộng đồng gửi báo cáo tháng 8/2017 về Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Củ Chi đúng thời gian quy định. Còn hai Trung tâm không gửi báo cáo (Phước Vĩnh An, Hòa Phú).

**\* Kết quả đạt được:**

- Lớp xóa mù chữ - phổ cập giáo dục đã báo cáo phân trên.

- Tin học: 144 người tham gia, gồm 28 buổi, số chuyên đề 5

- Tập huấn KT nông nghiệp: 213 người tham gia, gồm 15 buổi, số chuyên đề 3

- Tập huấn nghề ngắn hạn: 1026 người tham gia, gồm 76 buổi, số chuyên đề 25

- Tư vấn kinh tế gia đình: 217 người tham gia, gồm 4 buổi, số chuyên đề 4

- Tuyên truyền GD pháp luật: 2528 người tham gia, gồm 29 buổi, số chuyên đề 24

- Tuyên truyền y tế sức khỏe: 1969 người tham gia, gồm 34 buổi. số chuyên đề 23.

- Văn nghệ TDTT: 755 người tham gia, gồm 6 buổi. số chuyên đề 6

- Tuyên truyền Giáo dục kỹ năng sống: 1556 người tham gia, gồm 22 buổi, số chuyên đề 11.

- Tuyên truyền Giáo dục môi trường 855 người tham gia, gồm 16 buổi, số chuyên đề 5.

- Nội dung khác: 12.800 người tham gia, gồm 103 buổi. số chuyên đề 40

Các trung tâm học tập cộng đồng lập kế hoạch và dự toán kinh phí năm 2017 theo hướng dẫn phòng Tài chính-Kế hoạch.

\* Tổng cộng kinh phí hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng tháng 8/2017 là 361.160.000 đồng, trong đó gồm:

- Kinh phí huyện và thành phố cấp: 102.130.000 đồng
- Kinh phí xã cấp: 124.430.000 đồng
- Kinh phí mạnh thường quân cấp: 134.600.000 đồng

## **II. NGUYÊN NHÂN TỒN TẠI**

1. Một số phụ huynh học sinh chưa quan tâm đến việc học của con em, các cháu do bị mất căn bản dẫn đến lưu ban và bỏ học nhiều năm liền tạo tâm lý ngán ngại trong việc học (nhất là bậc trung học). Bên cạnh đó các trường trung học phổ thông chưa quan tâm nhiều đến đối tượng này.

2. Việc huy động các đối tượng bỏ học ra lớp còn gặp nhiều khó khăn nhất là trong độ tuổi 15-21 vì các đối tượng này là lao động chính đi làm ăn phụ giúp gia đình.

3. Một số UBND các xã, thị trấn chưa có kế hoạch chỉ đạo quyết liệt các ban ngành, đoàn thể, ban nhân dân các ấp vận động các đối tượng có độ tuổi từ 25-60 tuổi chưa hoàn thành chương trình bậc tiểu học ra lớp XMC-GDTTSKBC và các đối tượng 15 - 21 tuổi bỏ học THCS, THPT ra lớp phổ cập giáo dục, hoặc học nghề bậc 3/7 trong năm 2017.

4. Hiện nay các Trung tâm học tập cộng đồng hoạt động chủ yếu là phối hợp cùng các ban ngành, đoàn thể, liên kết nắm nhu cầu học tập của người dân trên địa bàn xã, thị trấn để mở các lớp tập huấn cho người dân trên địa bàn xã, thị trấn; cơ sở vật chất chưa trang bị đầy đủ, chưa có trụ sở làm việc riêng, hầu hết Trung tâm học tập cộng đồng các xã, thị trấn mượn các điểm văn phòng ấp, văn phòng trường học hoặc hội trường của UBND xã để hoạt động. Nhân sự Ban giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng chủ yếu là kiêm nhiệm.

5. Ủy ban nhân dân xã và các trường THPT chưa có biện pháp hữu hiệu để ngăn dòng chảy bỏ học, lưu ban của học sinh trong tình hình hiện nay.

## **III. THỰC HIỆN CHỈ TIÊU, KẾ HOẠCH NĂM 2017 CỦA HUYỆN GIAO**

### **1. Xóa mù chữ và GDTTSKBC:**

- Hiện nay có 18/21 xã, thị trấn đang thực hiện chỉ tiêu công tác xóa mù chữ và GDTTSKBC năm 2017.

- Tổng số học viên đã và đang thực hiện: 373 học viên

- Trong đó: có 27 học viên đã hoàn thành chương trình tiểu học, và 346 học viên đang học. Gồm Tân Phú Trung, Thị trấn, An Phú, Nhuận Đức, An Nhơn Tây, Phạm Văn Cội, Trung Lập Hạ, Bình Mỹ, Thái Mỹ, Phú Hòa Đông, Phú Mỹ Hưng, Tân Thạnh Đông, Trung lập Thượng, Tân An Hội, Phước Hiệp, Trung An, Phước Thạnh. Xã Tân Thông Hội chưa báo cáo.

- Xã Hòa Phú chưa thực hiện chỉ tiêu XMC-GDTTSKBC năm 2017.

### **2. Phổ cập giáo dục trung học cơ sở:**

- Có 6/21 xã, thị trấn đã và đang thực hiện chỉ tiêu năm 2017 gồm xã Tân Phú Trung, Thị Trấn, Tân Thông Hội, Phú Mỹ Hưng, Nhuận Đức, Bình Mỹ.

- Tổng số học viên đã và đang thực hiện: 117/222 học viên (đã thực hiện 54 học viên, đang thực hiện 63 học viên).

**3. Phổ cập giáo dục bậc trung học:** Chưa khai giảng lớp PCGD bậc trung học, chưa thực hiện chỉ tiêu.

#### **IV. PHƯƠNG HƯỚNG THÁNG 9/2017**

##### **1. Đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện:**

- Họp định kỳ công tác XMC - PCGD tháng 9/2017.
- Thống kê cập nhật học sinh tốt nghiệp THCS, THPT.
- Thống kê toàn bộ các mẫu theo quy định các bậc học (MN, TH, THCS, THPT).
- Tổng hợp danh sách học sinh các trường MN, TH, THCS, THPT, TTGDTX, Trung cấp nghề và TCCN.

##### **2. Đối với UBND các xã, thị trấn:**

Lập kế hoạch vận động đối tượng bỏ học ra lớp. Trọng tâm khai giảng lớp XMC – GDTTSKBC, PCGD theo dõi tiến độ thực hiện chỉ tiêu và báo cáo tình hình hoạt động các lớp XMC-GDTTSKBC, PCGD trẻ mầm non 5 tuổi, PCGD tiểu học, PCGD trung học cơ sở, PCGD bậc trung học về Phòng Giáo dục và Đào tạo hàng tháng. Thực hiện phối kiểm trình độ văn hóa đối tượng trong độ tuổi từ 6 đến 21 tuổi, đồng thời kiểm tra từng tiêu chuẩn quốc gia về công tác XMC-PCGD năm 2017 của xã, thị trấn.

- Huy động trẻ sinh năm 2012 ra lớp mầm non.
- Huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1.
- Huy động học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học vào lớp 6.
- Huy động học sinh hoàn thành THCS vào lớp 10.
- Cập nhật số bằng tốt nghiệp 11-21 tuổi.
- Tiếp tục dự khai giảng lớp XMC – PCGD

#### **V. KIẾN NGHỊ ĐỐI VỚI CÁC CẤP**

1. Các xã, thị trấn cần có kế hoạch huy động và tổ chức khai giảng các lớp XMC và PCGD tại các xã, thị trấn. Huy động học sinh bỏ học lớp 9 ra lớp nhằm thực hiện chỉ tiêu chuẩn quốc gia 15-18 tuổi năm 2017 huyện giao.

+ **UBND xã Hòa Phú** quan tâm chỉ đạo thực hiện Quyết định số 2961/QĐ-UBND ngày 07 tháng 4 năm 2017 của UBND huyện Củ Chi về giao chỉ tiêu kinh tế - xã hội, quốc phòng-an ninh năm 2017 đối với các xã, thị trấn; văn bản số 4884/UBND-GDĐT ngày 28 tháng 4 năm 2017 của UBND huyện Củ Chi về tiếp tục tăng cường thực hiện Đề án xóa mù chữ.

2. Tiếp tục củng cố và duy trì công tác XMC - GDTTSKBC, PCGD mầm non cho trẻ 5 tuổi, PCGD tiểu học đúng độ tuổi, PCGD trung học cơ sở và PCGD bậc trung học đã đạt trong năm 2016; trọng tâm đẩy mạnh và hoàn thành công tác PCGD bậc trung học các xã, thị trấn vào năm 2017.

3. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn báo cáo hoạt động Trung tâm học tập cộng đồng về Phòng Giáo dục và Đào tạo đúng thời gian quy định (nộp báo cáo vào ngày 25 của mỗi tháng). Hàng năm lưu trữ hồ sơ của Trung tâm học tập cộng đồng.

4. Các xã, thị trấn đã được hướng dẫn thực hiện hồ sơ xóa mù chữ, phổ cập giáo dục mầm non cho trẻ 5 tuổi, phổ cập giáo dục tiểu học, phổ cập giáo dục trung học cơ sở và quan trọng nhất là phổ cập giáo dục bậc trung học năm 2017 cần phải khắc phục và thực hiện, nhằm hoàn thành từng tiêu chuẩn trong chuẩn quốc gia XMC-PCGD năm 2017.

5. Nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả Trung tâm học tập cộng đồng. Các xã, thị trấn hoạt động bình quân ít nhất 8 lần/tháng.

6. Đề nghị các đồng chí thành viên Ban chỉ đạo huyện thường xuyên kiểm tra, nắm tình hình các lớp XMC-PCGD; đôn đốc, nhắc nhở các xã, thị trấn tiếp tục tổ chức thực hiện khai giảng các lớp XMC-GDTTSKBC, THCS, THPT nhằm hoàn thành các chỉ tiêu huyện giao, có kế hoạch huy động và khai giảng các lớp phổ cập giáo dục đúng tiến độ. *Mul*

**Nơi nhận:**

- Trưởng ban chỉ đạo công tác XMC- PCGD huyện;
- Chủ tịch UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT, Bộ phận XMC-PCGD 1.  
PT Liên.25. *Ja*



**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HỌC TẬP CÁC LỚP XMC VÀ GDTTSKBC CÁC XÃ, THỊ TRẦN KHAI GIẢNG NĂM 2017**

Thời điểm báo cáo : ngày 05/9/2017

Số TT	Tên đơn vị Xã, Thị Trấn	Trường TH phụ trách	T số lớp XMC và GDTTSKBC			T/số lớp XMC			Tổ chức lớp GDTTSKBC						Ngày khai giảng	Ngày kiểm tra HK I	Ngày kiểm tra HK II	Thời gian giảng dạy	Ngày học	Địa điểm lớp học
			Tổng số			Lớp 3			Lớp 4			Lớp 5								
			T/số lớp	học viên	h/v nữ	T/số lớp	học viên	h/v nữ	T/số lớp	học viên	h/v nữ	T/số lớp	học viên	h/v nữ						
1	Tân Phú Trung	Tiểu học Tân Phú	1	18	5				1	18	5				05/5/2017	04/7/2017	01/9/2017	18h30 ->21h	Thứ 2->6	Trường Tiểu học TP
		Tiểu học TPT	2	16	6	1	4	3	1	12	3				05/5/2017	04/7/2017	01/9/2017	18h30 ->21h	Thứ 2->6	Trường Tiểu học TPT
2	Thị Trấn	Tiểu học TTCC	1	5	3							1	5	3	15/4/2017	20/6/2017	06/9/2017	18h30 ->21h	Thứ 3->7	Văn phòng khu phố 1
		Tiểu học Tân Thành	2	11	6							2	11	6	15/4/2017	20/6/2017	06/9/2017	18h30 ->21h	Thứ 3->7	Văn phòng khu phố 7, KP 6
		Tiểu học Thị Trấn CC2	1	5	4							1	5	4	15/4/2017	20/6/2017	06/9/2017	18h30 ->21h	Thứ 3->7	Văn phòng khu phố 2
3	An Phú	Tiểu học An Phú 1	1	7	2				1	7	2				09/5/2017	04/7/2017	06/9/2017	19 ->21h30	Thứ 2->6	Văn phòng ấp Phú Bình
		Tiểu học An Phú 2	1	7	6				1	7	6				09/5/2017	04/7/2017	06/9/2017	19h ->21h30	Thứ 2->6	Văn phòng ấp An Bình
4	Nhuận Đức	Tiểu học Nhuận Đức	1	4	2							1	4	2	25/5/2017	25/7/2017	26/9/2017	19h ->21h30	Thứ 3->7	Ấp Bàu Cạp
		Tiểu học Nhuận Đức 2	1	6	1							1	6	1	25/5/2017	25/7/2017	26/9/2017	19h ->21h30	Thứ 3->7	Ấp Bàu Trăn
5	An Nhơn Tây	Tiểu học An Nhơn Tây	1	12	1							1	12	1	24/5/2017	25/7/2017	28/9/2017	18h30 ->21h	Thứ 3->7	Tiểu học An Nhơn Tây
		Tiểu học An Nhơn Đông	1	11	5							1	11	5	24/5/2017	25/7/2017	28/9/2017	18h30 ->21h35	Thứ 3->7	Tiểu học An Nhơn Đông
6	Phạm Văn Cội	Tiểu học Phạm Văn Cội	1	14	13				1	14	13				25/5/2017	01/8/2017	10/10/2017	18h ->20h	Thứ 3->7	Ấp 1, ấp 2
7	Trung Lập Hạ	Tiểu học Lê Văn Thế	1	14	8							1	14	8	16/5/2017	11/7/2017	05/9/2017	19h ->21h35	Thứ 2->6	Văn phòng ấp Xóm Mới
8	Bình Mỹ	Tiểu học Bình Mỹ 1	1	9	5				1	9	5				19/5/2017	06/7/2017	07/9/2017	19h ->21h30	Thứ 2->6	Trường Tiểu học BM 1
		Tiểu học Bình Mỹ 2	1	11	3				1	11	3				19/5/2017	06/7/2017	07/9/2017	19h ->21h30	Thứ 2->6	Trường Tiểu học BM 2
9	Thái Mỹ	Tiểu học Thái Mỹ	1	8	2				1	8	2				26/5/2017	28/7/2017	29/9/2017	18h ->20h40	Thứ 3->7	Ấp Mỹ Khánh B
10	Phú Hòa Đông	Tiểu học Phú Hòa Đông 1	1	15	5							1	15	5	12/5/2017	29/6/2017	18/8/2017	18h30 ->20h40	Thứ 2->6	Văn phòng ấp Phú Thuận
		Tiểu học Phú Hòa Đông 2	1	15	8							1	15	8	12/5/2017	29/6/2017	18/8/2017	18h30 ->20h40	Thứ 2->6	Văn phòng ấp Phú Hiệp
11	Phú Mỹ Hưng	Tiểu học Phú Mỹ Hưng	1	6	1							1	6	1	04/5/2017	26/6/2017	28/8/2017	18h ->20h35	Thứ 2->6	ấp Phú Hiệp
12	Tân Thạnh Đông	Tiểu học Tân T Đông 1	2	16	0							2	16		30/5/2017	03/8/2017	26/9/2017	18h ->20h	Thứ 2->6	Ấp 2A, Ấp 10
		Tiểu học Tân T Đông 2	2	13	0							2	13		30/5/2017	03/8/2017	26/9/2017	18h ->20h	Thứ 2->6	ấp 3
		Tiểu học Tân T Đông3	2	12	2							2	12	2	30/5/2017	03/8/2017	26/9/2017	18h ->20h	Thứ 2->6	Văn phòng ấp 7 và ấp 7A
13	Trung L Thượng	Tiểu học Trung L Thượng	1	14	5				1	14	5				26/6/2017	31/8/2017	10/11/2017	18h30 ->20h30	Thứ 3->7	Văn phòng ấp Sa Nhỏ
14	Tân An Hội	Tiểu học Nguyễn V Lịch	1	12	6							1	12	6	19/6/2017	21/8/2017	23/10/2017	19h ->21h35	Thứ 2->6	Tiểu học Nguyễn Văn Lịch
		Tiểu học Lê Thị Pha	1	16	4							1	16	4	19/6/2017	21/8/2017	23/10/2017	19h ->21h35	Thứ 2->6	Văn Phòng Ấp Xóm Chùa
15	Phước Hiệp	Tiểu học Phước Hiệp	2	18	4							2	18	4	07/7/2017	07/9/2017	09/11/2017	19h ->21h35	Thứ 2->6	Văn phòng ấp Mũi Côn Tiểu
16	Phước Thạnh	Tiểu học Phước Thạnh	3	20	9							3	20	9	04/8/2017	3/10/2017	5/12/2017	18h30 ->21h	Thứ 2->6	Tiểu học PT, Phân hiệu Mây Đàng
		Tiểu học An Phước	2	16	6							2	16	6	04/8/2017	3/10/2017	5/12/2017	18h30 ->21h	Thứ 2->6	Văn phòng ấp Phước Hưng, Mít Nài
17	Trung An	Tiểu học Trung An	2	15	7							2	15	7	31/7/2017	19/9/2017	14/11/2017	18h30 ->20h40	Thứ 3->7	VP ấp Hội Thạnh và An Bình
18	Tân Thông Hội	Tiểu học Tân Thông													15/8/2017	Chưa báo cáo				
Cộng		29	39	346	129	1	4	3	8	86	39	30	256	87						

Người phụ trách

Phạm Thị Liên



Trần Văn Toàn

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH HỌC TẬP CÁC LỚP PHỔ CẬP TRUNG HỌC CƠ SỞ CÁC XÃ, THỊ TRẤN  
KHAI GIẢNG NĂM 2017**

Thời điểm báo cáo : ngày 05/9/2017

S TT	Tên đơn vị Xã, Thị Trấn	Tên Trường THCS phụ trách	T số Lớp	Chia ra				T số HS	Chia ra								Ngày, tháng khai giảng	Ngày, tháng kết thúc	Thời gian giảng dạy	Ngày học	Địa điểm lớp học
				L 6	L 7	L 8	L 9		L 6		L 7		L 8		L 9						
									Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ	Tổng số	Nữ					
1	Tân Phú Trung	Tân Phú Trung	1			1		12					12	5			25/4/2017	06/10/2017	17h30->20h10	Thứ 2 -> 6	Trường THCS Tân Phú Trung
2	Tân Thông Hội	Tân Thông Hội	0					0													
		Tân Tiến	2			1	1	23					11	4	12	3	20/6/2017	25/4/2018	18h30->21h	Thứ 2 -> 6	Trường THCS Tân Tiến
3	Tân An Hội	Thị Trấn Củ Chi	0					0													
		Tân An Hội	0					0													
4	Thị Trấn	Thị Trấn 2	1				1	10						10	3	09/6/2017	30/12/2017	18h00->21h	Thứ 2 -> 6	Trường THCS Thị Trấn 2	
5	Phước Vĩnh An	Phước Vĩnh An	0					0													
6	Phước Hiệp	Phước Hiệp	0					0													
7	Phước Thạnh	Phước Thạnh	0					0													
8	Thái Mỹ	Nguyễn văn Xơ	0					0													
9	Trung Lập Hạ	Trung Lập Hạ	0					0													
10	Trung L Thượng	Trung Lập	0					0									25/4/2017	Giải tán lý do (học viên không đến lớp)			
11	An Nhơn Tây	An Nhơn Tây	0					0													
12	An Phú	An Phú	0					0													
13	Phú Mỹ Hưng	Phú Mỹ Hưng	1			1		10					10				22/3/2017	12/10/2017	18h00->20h55	Thứ 2 -> 5	Trường THCS Phú Mỹ Hưng
14	Nhuận Đức	Nhuận Đức	1			1		14					14	4			03/3/2017	17/9/2017	18h->20h30	Thứ 2 -> 6	Trường THCS Nhuận Đức
15	Phạm Văn Cội	Phạm Văn Cội	0					0													
16	Phú Hòa Đông	Phú Hòa Đông	0					0									15/5/2017	Giải tán lý do (học viên không đến lớp)			
17	Tân Thạnh Tây	Tân Thạnh Tây	0					0													
18	Tân Thạnh Đông	Tân Thạnh Đông	0					0													
19	Trung An	Trung An	0					0													
20	Hòa Phú	Hòa Phú	0					0													
21	Bình Mỹ	Bình Hòa	4	1	1	1	1	33	9	1	7	2	10	1	7	4	17/5/2017	7/12/2017	18h30->21h30	Thứ 2 -> 5	Trường THCS Bình Hòa
<b>Cộng</b>			<b>10</b>	<b>1</b>	<b>1</b>	<b>5</b>	<b>3</b>	<b>102</b>	<b>9</b>	<b>1</b>	<b>7</b>	<b>2</b>	<b>57</b>	<b>14</b>	<b>29</b>	<b>10</b>					

Người phụ trách



Phạm Thị Liên



TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Trần Văn Toàn

**KẾ HOẠCH THỰC HIỆN CHỈ TIÊU GIAO CHO CÁC XÃ, THỊ TRẤN NĂM 2017  
 VỀ XMC - GDTTSKBC- PC THCS VÀ PCGD BẬC TRUNG HỌC**

Thời điểm báo cáo : ngày 05/9/2017

S T T	Tên Đơn vị Xã, Thị Trấn	XMC - GDTTSKBC			PCGD mầm non chỉ tiêu huyện giao năm 2017	PCGD tiểu học chỉ tiêu huyện giao năm 2017	PCGD TRUNG HỌC CƠ SỞ						PCGD BẬC TRUNG HỌC							
		CHỈ TIÊU HUYỆN GIAO					CHỈ TIÊU HUYỆN GIAO						CHỈ TIÊU HUYỆN GIAO							
		Chỉ Tiêu Huyện giao	Đang thực hiện	Hoàn thành chỉ tiêu			Huy động học sinh bỏ học ra lớp PCGD THCS và TN THCS			Duy trì sĩ số học sinh NH: 2016 - 2017		HS độ tuổi từ 15 - 18 tuổi phải TN/THCS đạt từ 90% trở lên		Huy động học sinh tốt nghiệp THCS vào lớp 10 các hệ tương đương		Huy động h/sinh bỏ học ra lớp bậc trung học và TN.THPT TCCN, TC nghề bậc 3/7			HS độ tuổi từ 18 - 21 tuổi phải TN/THCS đạt từ 75% trở lên	
							học sinh bỏ học ra lớp 9 PC.THCS năm 2016	Đang thực hiện	Hoàn thành chỉ tiêu	Chỉ tiêu giao	thực hiện chỉ tiêu	Đã thực hiện năm 2016	Tỉ lệ năm 2017	Chỉ tiêu giao	thực hiện chỉ tiêu	học sinh bỏ học ra lớp 12 PCGD năm 2016	Đang thực hiện	Hoàn thành chỉ tiêu	Đã thực hiện năm 2016	Tỉ lệ năm 2017
1	Tân Phú Trung	30	34	10	Huy động ra lớp mầm non 5 tuổi 100% NH: 2015- 2016 học 2015- 2016	Huy động 6 tuổi ra lớp 1 100% NH: 2015- 2016	20	12	5	99%		93.14		95%		20	14	71.57		
2	Tân Thông Hội	30					20	12		99%		90.16		95%		20	6	71.52		
3	Tân An Hội	30	28				10			99%		93.62		95%		20		74.18		
4	Thị trấn Củ Chi	20	21				10	8	5	99%		93.24		95%		15		75.27		
5	Phước Vĩnh An	0	0	HT			8			99%		96.09		95%		8		75.09		
6	Phước Hiệp	12	18				8		6	99%		91.04		95%		8		70.50		
7	Phước Thạnh	26	36				8			99%		90.36		95%		10		71.13		
8	Thái Mỹ	5	8				8		3	99%		93.49		95%		8		71.76		
9	Trung Lập Hạ	8	14				10		4	99%		94.92		95%		8	6	71.43		
10	Trung L Thượng	12	14	12			10		2	99%		92.87		95%		10	8	71.08		
11	An Nhơn Tây	20	23				8			99%		90.67		95%		10		74.41		
12	An Phú	10	14				10			99%		90.58		95%		8		72.35		
13	Phú Mỹ Hưng	4	6				5	10	6	99%		94.05		95%		6	4	71.34		
14	Nhuận Đức	10	10				8	14	7	99%		90.77		95%		10		72.12		
15	Phạm Văn Cội	8	14				8			99%		85.08		95%		8		71.79		
16	Phú Hòa Đông	30	30				15			99%		91.64		95%		20	8	73.06		
17	Tân Thạnh Tây	5		5			8			99%		93.46		95%		10		74.41		
18	Tân Thạnh Đông	30	41				20		16	99%		91.93		95%		20	12	71.17		
19	Trung An	10	15				8			99%		90.39		95%		8		71.58		
20	Hòa Phú	14					10			99%		84.39		95%		10		71.53		
21	Bình Mỹ	16	20				10	7		99%		85.60		95%		10		71.36		
	<b>Cộng</b>	<b>330</b>	<b>346</b>	<b>27</b>	<b>100%</b>	<b>100%</b>	<b>222</b>	<b>63</b>	<b>54</b>	<b>99%</b>	<b>0</b>	<b>91,44</b>	<b>0</b>	<b>95%</b>	<b>247</b>	<b>58</b>	<b>0</b>	<b>72,25</b>		

Người phụ trách

Phạm Thị Liên



TRƯỞNG PHÒNG  
 PHÒNG  
 GIÁO DỤC  
 VÀ  
 ĐÀO TẠO  
 Trần Văn Toàn

**KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA TRUNG TÂM HỌC TẬP CỘNG ĐỒNG THÁNG 8 NĂM 2017**

Thời điểm : 05/9/2017

Số TT	Tên đơn vị Trung tâm học tập cộng đồng xã, thị trấn	Số TT HT CD	SỐ LƯỢT NGƯỜI THAM GIA HỌC TẬP VÀ HOẠT ĐỘNG THEO CÁC HÌNH THỨC																										KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG						
			Xóa mù chữ		Bổ túc tiểu học		Phổ cập THCS		Phổ cập THPT		Ngoại ngữ Tin học		Tập huấn KT nông nghiệp		Tập huấn KT nghề ngắn hạn		Tư vấn kinh tế gia đình		Tuyên truyền giáo dục p/luật		Tuyên truyền Y tế sức khỏe		Văn nghệ TDTT		Tuyên truyền Giáo dục kỹ năng sống		Tuyên truyền Giáo dục môi trường		Nội dung khác		Kinh phí huyện	Kinh phí xã	Kinh phí mạnh thường quân		
			TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ	TS	Nữ				TS	Nữ
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31	32	33	34		
1	Tân Phú Trung	1	4	3	34	11	12	5							158	37					120	25											2,000,000		
2	Tân Thông Hội	1					23	7					64	10	75	60									200	80			8473	8473					
3	Tân An Hội	1			28	10														245	117			200	80							15,700,000			
4	Thị Trấn	1			21	13	10	3																	346	207			250	111					
5	Phước Vĩnh An	1																																	
6	Phước Hiệp	1			18	4					36	25	50	20	50	17				70	43	65	40									1,000,000			
7	Phước Thạnh	1			36	15									68	35				65	32	212	101					160	102	1,500,000	1,500,000				
8	Thái Mỹ	1			8	2									38	20				140	70	303	303									32,750,000			
9	Trung Lập Hạ	1			14	8												102	100	180	30											2,200,000			
10	Trung L Thượng	1			14	5									398	146													1100	561	23,880,000				
11	An Nhơn Tây	1			23	6					38	26	50	15						213	193								541	275	10,920,000	19,390,000			
12	An Phú	1			14	8									76	68				53	34	70	42			1010	410	445	177	86	43	880,000	8,600,000		
13	Phú Mỹ Hưng	1			6	1	10						30	12								54	54						410	145	1,080,000	9,450,000			
14	Nhuận Đức	1			10	3	14	4			40	25								207	150	329	200	400	70				360	150	32,000,000	9,000,000	126,000,000		
15	Phạm Văn Cội	1			14	13											50	50			145	95	155	65					303	185			22,750,000		
30	Phú Hòa Đông	1			30	13					30	12			25	22				300	132	265	126					110	86	381	126			8,700,000	
17	Tân Thạnh Tây	1													78	68					36	36							376	251			5,820,000		
18	Tân Thạnh Đông	1			41	2									60	24	65	27																4,000,000	
19	Trung An	1			15	7														477	271	60	37					90	38					20,640,000	
20	Hòa Phú	1																																	
21	Bình Mỹ	1			20	8	33	8					19	5						578		310	110					210	210	360	360			1,400,000	
Số lượt người tham gia			21	4	3	346	129	102	27				144	88	213	62	1026	497	217	177	2528	1072	1969	1169	755	215			12800	10782					
T/cộng số buổi													28	15	76	4	29	34	6	22	16	103											102,130,000	124,430,000	134,600,000

Người phụ trách

Phạm Thị Liên

